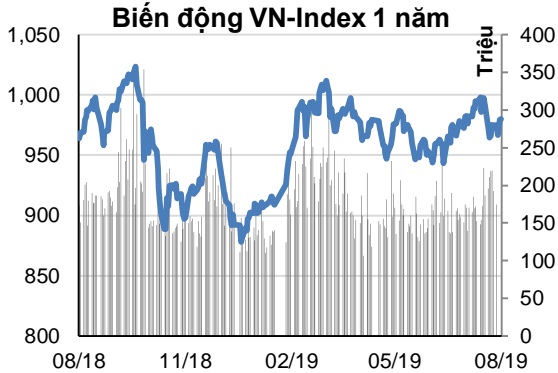


Biến động thị trường

	16/08	1T (%)	3T (%)
VN Index	980.00	-0.2%	0.4%
GTGD	4,773	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-228	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Áp lực bán được duy trì

Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì sự tăng trưởng, nhưng áp lực bán vào cuối phiên làm mức tăng bị thu hẹp. Chỉ số VN-Index đóng cửa gần như không thay đổi ở mức 980 điểm, nhưng chỉ số HNX-Index lại tăng 0.67% đóng cửa ở mức 102.35 điểm. Khối lượng giao dịch tăng lên đạt 198 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 4,773 tỷ đồng giá trị.

Độ rộng thị trường cân bằng với 155 mã tăng so với 143 mã giảm trên sàn HSX. Chỉ số VN30-Index, chỉ số VNMid-Index, và chỉ số VNSmall-Index tăng lần lượt là 0.19%, 0.75% và 0.09%.

Ngân hàng và tiêu dùng thiết yếu dẫn dắt xu hướng thị trường nhờ VNM (+1.7%), MSN (+1.2%), BID (+2.6%), TCB (+4.3%), VPB (+0.8%) và ACB (+0.9%).

Bên cạnh đó, chứng khoán và dầu khí cũng có diễn biến vượt trội hơn thị trường với tâm điểm là PVD, PVT, PVS, PLX, SSI, đáng chú ý là HCM tăng trần.

Ngược lại, áp lực bán đã được nhìn thấy trên BVH, EIB, FPT, MWG và SAB; giá điều chỉnh hơn 1%.

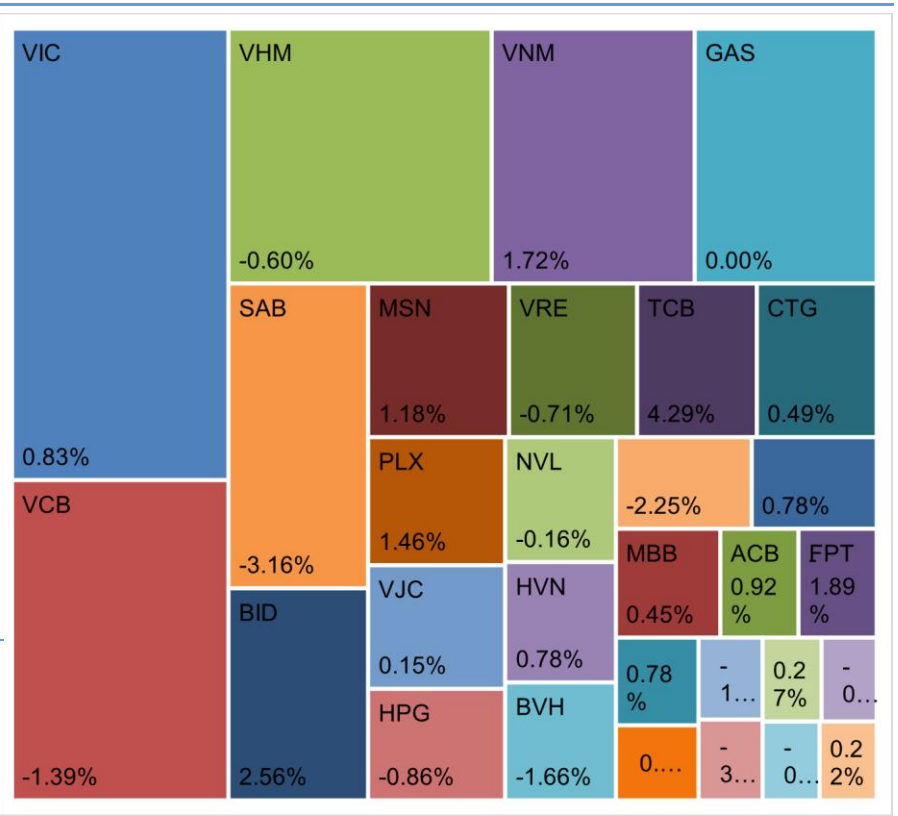
Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với giá trị 228 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh các mã HPG, VJC và E1VFN30 với giá trị là 99 tỷ đồng, 51 tỷ đồng và 45 tỷ đồng. Ở chiều mua, VNM, VIC và PLX được mua nhiều nhất.

Rủi ro điều chỉnh vẫn còn và gia tăng trong ngắn hạn. Do đó, nhà đầu tư nên thận trọng và giảm dần tỷ trọng cổ phiếu về mức an toàn.

Trái phiếu và Hàng hóa

	16/08	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	2.883%	3.008%	3.238%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.088%	3.372%	3.622%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.300%	4.592%	4.782%
Dầu WTI (USD/thùng)	55.47	57.62	62.87
Vàng (USD/oz)	1,509	1,414	1,294

Bản đồ giao dịch



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hie.u.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	980.00	0.62	0.1%	SL CP tăng giá	155
KLGD ('000 cổ phiếu)	198,006	17,677	9.8%	SL CP giảm giá	143
GTGD (tỷ VND)	4,773	744	18.5%	SL CP không đổi	83

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VNM	124,100	2,100	1.08
VIC	122,000	1,000	0.99
TCB	21,900	900	0.93
BID	36,000	900	0.91
PLX	62,400	900	0.34

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SAB	276,000	-9,000	-1.706
VCB	77,900	-1,100	-1.206
VHM	83,500	-500	-0.495
MWG	117,300	-2,700	-0.354
BVH	77,100	-1,300	-0.269

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	26,200	14.91	387.5
FPT	52,000	4.53	243.4
HPG	23,050	8.86	203.8
MWG	117,300	1.47	176.4
TCB	21,900	6.27	135.1

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	1.5%	0.41
Khác	0.8%	0.01
Tài chính	0.4%	0.76
Công nghiệp	0.3%	0.26
Bất động sản	0.2%	0.39

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	-1.4%	-0.17
TD không thiết yếu	-1.2%	-0.43
Y Tế	-0.6%	-0.06
TD thiết yếu	-0.3%	-0.59
Nguyên vật liệu	-0.2%	-0.07

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	102.35	0.68	0.7%	SL CP tăng giá	115
KLGD ('000 cổ phiếu)	25,278	-1,255	-4.7%	SL CP giảm giá	58
GTGD (tỷ VND)	387	41	11.8%	SL CP không đổi	191

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	21,900	200	0.34
NVB	7,400	300	0.08
L14	76,400	6,300	0.07
VCG	26,800	600	0.04
CEO	10,400	200	0.03

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PVI	39,000	-800	-0.03
PVX	1,400	-100	-0.02
MBG	9,900	-900	-0.02
VCS	89,500	-500	-0.02
API	17,900	-1,200	-0.02

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
VCS	89,500	0.59	52.8
PVS	20,400	2.34	48.2
PVI	39,000	1.16	46.5
ACB	21,900	1.54	33.5
SHB	6,300	3.38	21.3

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Dịch vụ tiện ích	2.4%	0.01
Công nghiệp	1.7%	0.19
TD không thiết yếu	0.9%	0.02
Tài chính	0.7%	0.46
Bất động sản	0.4%	0.03

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	-0.6%	0.00
Y Tế	-0.5%	-1.5%
Nguyên vật liệu	-0.2%	-1.9%
Khác	0.0%	-0.1%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	124,100	78.9	14.1	64.9
VIC	122,000	38.7	22.2	16.5
PLX	62,400	15.7	1.5	14.2
MSN	77,000	20.5	7.3	13.2
PVD	16,050	10.1	0.5	9.6

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	23,050	20.6	119.7	-99.0
VJC	130,500	4.8	56.5	-51.8
E1VFN30	14,860	12.5	57.5	-45.0
DXG	14,100	0.2	34.5	-34.3
VPI	42,700	0.0	21.0	-21.0

HNX

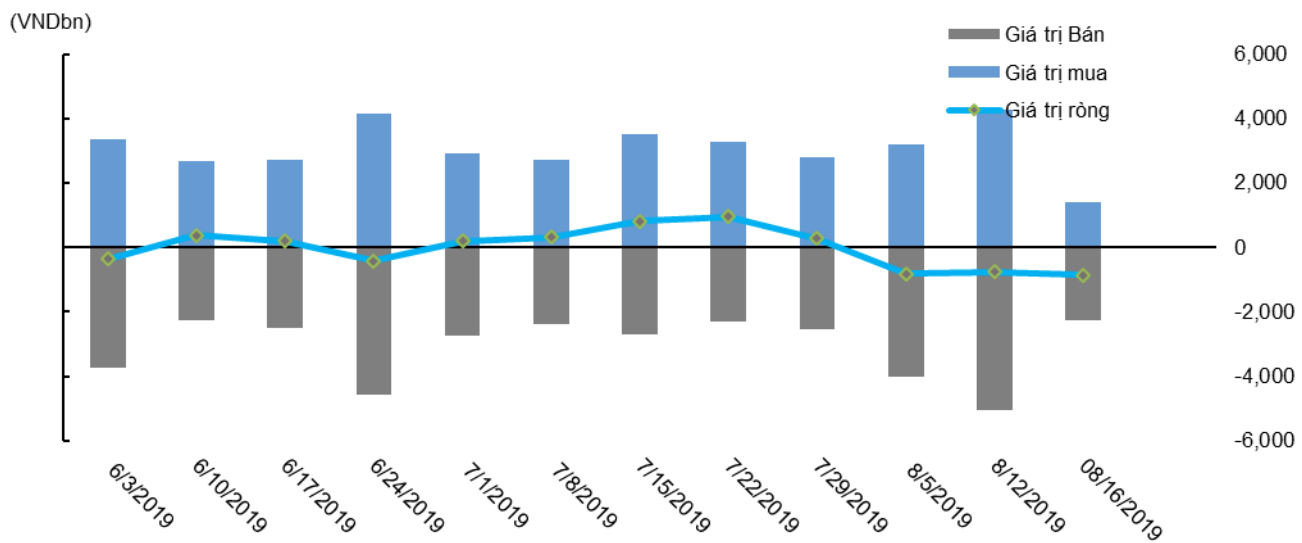
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
TNG	18,200	0.3	0.0	0.3
PVS	20,400	7.8	7.5	0.2
SHS	8,500	0.3	0.1	0.2
SD9	6,300	0.1	0.0	0.1
HUT	2,400	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VCS	89,500	0.0	18.5	-18.5
INN	34,200	0.0	1.0	-1.0
BVS	10,900	0.1	0.3	-0.2
VKC	4,000	0.1	0.2	-0.1
CPC	27,700	0.0	0.1	-0.1

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
19/08/2019	19/08/2019	DNA	Upcom	Phát hành cổ phiếu	5%	
19/08/2019	19/08/2019	DTG	Upcom	Phát hành cổ phiếu	17%	
19/08/2019	05/09/2019	GHC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
19/08/2019	05/09/2019	GHC	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
19/08/2019	30/09/2019	I10	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
19/08/2019	06/09/2019	IBC	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
19/08/2019	19/08/2019	L14	HNX	Phát hành cổ phiếu	10%	
19/08/2019	30/08/2019	SOV	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8%	800
19/08/2019	20/09/2019	TPC	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12%	1,200
19/08/2019	19/09/2019	VPI	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16%	1,600
20/08/2019	06/09/2019	CNT	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
20/08/2019	20/09/2019	DNE	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11%	1,100
20/08/2019	11/09/2019	NSL	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
20/08/2019	30/08/2019	VCS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
20/08/2019		VPB	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
21/08/2019	07/09/2019	DTN	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
22/08/2019		BDT	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
22/08/2019	06/09/2019	HST	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4%	350
22/08/2019	12/09/2019	VFG	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
23/08/2019		BDC	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
23/08/2019		BMV	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
23/08/2019	16/09/2019	MBN	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6%	600
23/08/2019	23/08/2019	MCH	Upcom	Phát hành cổ phiếu	15%	
23/08/2019		MCP	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
23/08/2019		SCC	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
23/08/2019	16/09/2019	TVH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22%	2,191

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.